

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày 06/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngân Hà và bà Trương Mai Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với:

Bị cáo Nguyễn Anh H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1991 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố F, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H1 và bà Đinh Thị M (đã chết); chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Thanh A, sinh năm 1998, nơi thường trú: Đ, thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện tại: A N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Công M1, sinh năm 1992, cư trú: Tổ A phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây Nguyễn Anh H kinh doanh cửa hàng mua bán điện thoại di động tại địa bàn thành phố Đ, vì thua lỗ đã đóng cửa hàng vào tháng 4/2023. H nảy sinh

ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách lợi dụng các mối quan hệ mua bán điện thoại trước đây để đặt mua điện thoại rồi bán lại lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

Ngày 04/6/2024, H dùng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “Bobo Ku” đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 11 Pro Max vào trang bán hàng của Lê Thanh A nhân viên bán hàng của cửa hàng G số G N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (chủ cửa hàng là Lê Công M1 ủy quyền cho A mua bán, trao đổi điện thoại). H đặt mua 01 điện thoại di động Iphone 14 PLUS 128G màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 14 PLUS 128G màu tím. A đồng ý bán rồi báo giá 02 điện thoại di động trên với số tiền 26.000.000 đồng, H nhận báo giá, trao đổi phương thức giao nhận hàng rồi yêu cầu A gửi 02 điện thoại trên bằng xe khách ra thành phố Đ. H hứa khi nhận được điện thoại sẽ chuyển tiền cho A, vì trước đây cả hai nhiều lần mua bán điện thoại nên A đồng ý. Ngày 05/6/2024, H nhận được 02 điện thoại di động như đặt hàng nhưng không trả tiền cho A, đến ngày 07/6/2024 H bán 02 điện thoại cho hai người không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực miền N thông qua mạng xã hội với giá 24.000.000 đồng, số tiền trên H tiêu xài cá nhân. Lê Thanh A cùng Lê Công M1 nhiều lần yêu cầu H trả tiền nhưng H không trả. Điện thoại Iphone 11 Pro M đã bán không thu hồi được và không dùng Facebook “Bobo Ku” nữa.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/KL - HĐĐGTS ngày 14/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 14 PLUS 128G màu đen trị giá 12.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 14 PLUS 128G màu tím trị giá 12.700.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu hồng, số IMEI 355329080334661, gắn sim số 0979.910.412 từ Nguyễn Anh H.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh H đã bồi thường số tiền 26.000.000 đồng cho Lê Thanh A. Anh A đã nhận số tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 09/CT-VKSĐH-KT ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H mức án từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 - 36 tháng.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động IPHONE 7PLUS màu hồng, thu giữ từ Nguyễn Anh H.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Anh H không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

Về sự có mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, hồ sơ vụ án cũng đã có đầy đủ lời khai của những người này, tại phiên tòa nếu xét thấy cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố. Việc những người này vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa về mặt thời gian, địa điểm và quá trình phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Anh H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên đặt mua 02 điện thoại di động gồm 01 IPHONE 14 PLUS, dung lượng 128GB màu đen và 01 IPHONE 14 PLUS, dung lượng 128GB màu tím của Lê Thanh A. Vì tin tưởng nên anh A chuyển điện thoại cho H, sau đó H đã bán 02 điện thoại này lấy tiền sử dụng hết vào mục đích cá nhân, không trả tiền cho anh A. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ có kết luận định giá số 46 ngày 14/11/2024 kết luận 02 điện thoại trị giá 25.400.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Anh H đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo H là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng không chịu lao động chân chính mà lại thích hưởng thụ trên công sức lao động của người khác. Hành vi của bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đây là một loại tội phạm mới, bị cáo đã lợi dụng sự cả tin của bị hại để thực hiện hành vi lừa đảo. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại: Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo trong quá trình quyết định hình phạt;

[4]. Về quyết định hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, mức độ tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều chấp hành tốt nghĩa vụ của mình, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết; vì vậy cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cũng thể hiện tính nghiêm minh, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Anh H hiện nay không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tổ chức tìm kiếm vật chứng là 01 thoại di mà bị cáo H đã sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng không tìm được nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu hồng, số IMEI 355329080334661, gắn sim số 0979.910.412 thu giữ từ Nguyễn Anh H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Thanh A xác nhận đã nhận đủ số tiền thiệt hại mà bị cáo tự nguyện bồi thường và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về các căn cứ pháp luật, về tội danh, hình phạt và án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Anh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS màu hồng, số IMEI 355329080334661, gắn sim số 0979.910.412 thu giữ từ Nguyễn Anh H.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/3/2025) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Sở tư pháp Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mỹ Trang